

**CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ XÂY DỰNG HOÀNG DŨNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ XÂY DỰNG HOÀNG DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109596856

**3. Ngày thành lập:** 14/04/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số Nhà 14 Liên Khu 19, Khu Nhà Ở Cán Bộ Tổng Cục V, Thôn Yên Xá , Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964269985

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)                                                                                               | 2592        |
| 2.  | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                                                                                                                      | 2640        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                         | 4659        |
| 4.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101(Chính) |
| 5.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102        |
| 6.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212        |
| 7.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                | 4221        |
| 8.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                     | 4222        |
| 9.  | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                      | 4223        |
| 10. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                       | 4229        |
| 11. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                | 4291        |
| 12. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                                         | 4292        |
| 13. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                   | 4293        |
| 14. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299        |
| 15. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 16. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 18. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                   | 4322        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                          | 4329        |
| 20. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 21. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                     | 4390        |
| 22. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 23. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 24. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                     | 7110        |
| 25. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                          | 7410        |
| 26. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 27. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức      | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THANH TÙNG | Số 02/138 Lò Chum, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam       | 3.600.000.000         | 40,000    | 038083015864                                                                                                                                      |         |
| 2   | ĐÀO ANH TUẤN      | Số 02/180 Duy Tân, Phường Nam Ngạn, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam         | 2.700.000.000         | 30,000    | 038382013008                                                                                                                                      |         |
| 3   | LÊ HUY HOÀNG      | Số 15, Đường Trương Thi, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam | 2.700.000.000         | 30,000    | 038082015592                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038083015864

Ngày cấp: 10/04/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02/138 Lò Chum, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 02/138 Lò Chum, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội